

PHỤ LỤC 3

DANH MỤC CÔNG TRÌNH SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH TỈNH CỦA CÁC XÃ ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO NĂM 2022

(Hỗ trợ theo Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh)

(Kèm theo Quyết định số: _____/QĐ-UBND ngày _____/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | Danh mục công trình | Địa điểm xây dựng (tên thôn/xã) | Thời gian khởi công - hoàn thành | Quyết định đầu tư | | | Vốn ngân sách tỉnh theo chính sách hỗ trợ NTM nâng cao của tỉnh (đợt I) | |
|----------------------|---|---------------------------------|----------------------------------|--|------------------------------|--|---|---|
| | | | | Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành | Trong đó: | | | |
| | | | | | Tổng mức đầu tư/Tổng dự toán | Vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh | | Vốn ngân sách cấp huyện, xã và nguồn khác |
| HUYỆN HOÀI AN | | | | | 2.450,2 | 1.186,5 | 1.263,7 | 1.085,0 |
| | Xã Ân Tường Tây | | | | 2.450,2 | 1.186,5 | 1.263,7 | 1.085,0 |
| 1 | Vốn đầu tư phát triển | | | | 1.390,2 | 686,5 | 703,7 | 585,0 |
| * | Nội dung thành phần số 2 (theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ) | | | | | | | |
| | <i>Tiêu chí 2: Giao thông</i> | | | | | | | |
| - | Mở rộng tuyến đường trước UBND xã hạng mục lát vỉa hè | Phú khương | 2022 | Quyết định số 659/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 | 750,0 | 400,0 | 350,0 | 400,0 |
| - | Tuyến đường nhà ông cường - nhà ông Biên (nối dài) | Phú khương | 2022 | Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 02/6/2022 | 370,2 | 153,6 | 216,6 | 100,0 |
| - | Tuyến từ nhà ông Bình- đến nhà ông Hồ (nối dài) | Tân Thịnh | 2022 | Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 02/6/2022 | 270,0 | 132,9 | 137,1 | 85,0 |

| TT | Danh mục công trình | Địa điểm xây dựng (tên thôn/xã) | Thời gian khởi công - hoàn thành | Quyết định đầu tư | | | Vốn ngân sách tỉnh theo chính sách hỗ trợ NTM nâng cao của tỉnh (đợt I) | |
|----------|--|---------------------------------|----------------------------------|--|------------------------------|--|---|---|
| | | | | Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành | Trong đó: | | | |
| | | | | | Tổng mức đầu tư/Tổng dự toán | Vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh | | Vốn ngân sách cấp huyện, xã và nguồn khác |
| 2 | Vốn sự nghiệp | | | | 1.060,0 | 500,0 | 560,0 | 500,0 |
| a | Nội dung thành phần số 6 (theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ) | | | | | | | |
| | <i>Tiêu chí số 6: Văn hóa</i> | | | | | | | |
| - | Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động tại nhà văn hoá cộng đồng 6 thôn | 6 thôn | 2022 | Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 02/6/2022 | 400,0 | 240,0 | 160,0 | 240,0 |
| - | Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động tại nhà văn hoá cộng đồng xã | Phú khương | 2022 | Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 02/6/2022 | 240,0 | 80,0 | 160,0 | 80,0 |
| b | Nội dung thành phần số 07 (theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ) | | | | | | | |
| | <i>Tiêu chí số 17: Môi trường</i> | | | | | | | |
| | Hỗ trợ thí điểm mô hình phân loại rác thải tại nguồn | 6 thôn | 2022 | Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 02/6/2022 | 200,0 | 80,0 | 120,0 | 80,0 |
| c | Nội dung thành phần số 11 (theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ) | | | | | | | |
| | Lắp đặt Pano, áp phích tuyên truyền xây dựng nông thôn mới nâng cao | 6 thôn | 2022 | Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 02/6/2022 | 220,0 | 100,0 | 120,0 | 100,0 |